

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CT-TTHT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

V/v triển khai ND số 91/2022/ND-CP
ngày 30/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số
điều ND số 126/2020 ngày 19/10/2020
của Chính phủ

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong nước; ngày 30/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 91/2022/ND-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2020/ND-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế (*Nghị định số 91/2022/ND-CP gửi kèm Công văn*). Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa lưu ý một số nội dung cơ bản quy định tại Nghị định nêu trên như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

1.1- Sửa đổi, bổ sung quy định về các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ và khai quyết toán thuế.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp từ chuyển nhượng vốn của nhà thầu nước ngoài; thuế thu nhập doanh nghiệp kê khai theo phương pháp tỷ lệ trên doanh thu theo từng lần phát sinh hoặc theo tháng theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều này). Người nộp thuế phải tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý (bao gồm cả tạm phân bổ số thuế thu nhập doanh nghiệp cho địa bàn cấp tỉnh nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh, nơi có bất động sản chuyển nhượng khác với nơi người nộp thuế đóng trụ sở chính) và được trừ số thuế đã tạm nộp với số phải nộp theo quyết toán thuế năm.

Người nộp thuế thuộc diện lập báo cáo tài chính quý theo quy định của pháp luật về kế toán căn cứ vào báo cáo tài chính quý và các quy định của pháp luật về thuế để xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý.

Người nộp thuế không thuộc diện lập báo cáo tài chính quý theo quy định của pháp luật về kế toán căn cứ vào kết quả sản xuất, kinh doanh quý và các quy định của pháp luật về thuế để xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý.

Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 04 quý thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý 04 đến ngày liền kề trước ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước.

Người nộp thuế có thực hiện dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, nhà để chuyển nhượng hoặc cho thuê mua, có thu tiền ứng trước của khách hàng theo tiến độ phù hợp với quy định của pháp luật thì thực hiện tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quý theo tỷ lệ 1% trên số tiền thu được. Trường hợp chưa bàn giao cơ sở hạ

tàng, nhà và chưa tính vào doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm thì người nộp thuế không tổng hợp vào hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm mà tổng hợp vào hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp khi bàn giao bất động sản đối với từng phần hoặc toàn bộ dự án.

1.2- Bổ sung trường hợp NNT không phải nộp hồ sơ khai thuế.

Người khai thuế thu nhập cá nhân là tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc trường hợp khai thuế thu nhập cá nhân theo tháng, quý mà trong tháng, quý đó không phát sinh việc khấu trừ thuế thu nhập cá nhân của đối tượng nhận thu nhập.

1.3- Quy định về trách nhiệm cung cấp thông tin của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam là chủ sở hữu sản phẩm thương mại điện tử có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và đúng hạn theo quy định cho cơ quan thuế thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên sản phẩm giao dịch thương mại điện tử bao gồm: tên người bán hàng, mã số thuế hoặc số định danh cá nhân hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, địa chỉ, số điện thoại liên lạc; doanh thu bán hàng thông qua chức năng đặt hàng trực tuyến của sản phẩm. Việc cung cấp thông tin được thực hiện định kỳ hằng quý chậm nhất vào ngày cuối cùng của tháng đầu quý sau, bằng phương thức điện tử, qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế theo định dạng dữ liệu do Tổng cục Thuế công bố.

2. Về hiệu lực thi hành

Nghị định 91/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 1 NĐ 91/2022/NĐ-CP được áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2021, cụ thể như sau:

2.1- Tính đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành người nộp thuế có số thuế tạm nộp 03 quý đầu kỳ tính thuế năm 2021 không thấp hơn 75% số phải nộp theo quyết toán năm, thì không áp dụng quy định tỷ lệ tạm nộp 04 quý tại khoản 3, 4, 5 Điều 1 Nghị định này.

2.2- Tính đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, người nộp thuế có số thuế tạm nộp 03 quý đầu kỳ tính thuế năm 2021 thấp hơn 75% số phải nộp theo quyết toán năm, thì được áp dụng tỷ lệ tạm nộp 04 quý quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 1 Nghị định này nếu không tăng thêm số tiền chậm nộp.

Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (để B/cáo);
- Hiệp hội DN tỉnh, VCCI Thanh Hóa (để phối hợp);
- Đài Phát thanh & TH, Báo Thanh Hóa (phối hợp tuyên truyền);
- Các Phòng, VP, các Chi cục Thuế;
- Website Cục Thuế TH;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Mai Đình Tú

